

Số: 3526/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 22 tháng 09 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá đất ở cụ thể để tính thu tiền sử dụng đất ở bố trí cho các hộ dân bị ảnh hưởng do GPMB dự án Mở rộng Trường Cao đẳng kỹ thuật Công nghệ Quy Nhơn, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp xác định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 87/2016/TTLT-BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc thẩm định dự thảo bảng giá đất của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, thẩm định phương án giá đất của Hội đồng thẩm định giá đất;

Căn cứ Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (2020 - 2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Theo Công văn số 5613/UBND-TH ngày 08/8/2023 của UBND tỉnh về chủ trương bố trí quỹ đất để phục vụ tái định cư cho các hộ dân bị ảnh hưởng do GPMB để thực hiện dự án Mở rộng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Quy Nhơn, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1155/TTr-STNMT ngày 22/9/2023; ý kiến đề xuất của Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh tại Văn bản số 97/HĐTĐGD ngày 20/9/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất ở cụ thể để tính thu tiền sử dụng đất ở bố trí cho các hộ dân bị ảnh hưởng do GPMB dự án Mở rộng Trường Cao đẳng kỹ thuật Công nghệ Quy Nhơn, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, cụ thể như sau:

1. Giá đất ở cụ thể (tái định cư) để thu tiền sử dụng đất tái định cư

a) Khu dân cư phía Đông chợ Dinh, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn:

- Đối với các lô đất ở (từ lô số 8 đến lô số 19) tiếp giáp với đường ĐS5 (lộ giới 14m) thuộc khu A4: giá đất cụ thể để thu tiền sử dụng đất ở tái định cư là **7.000.000 đồng/m²**.

b) Khu dân cư phía Tây đường Trần Nhân Tông, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn:

- Đối với các lô đất ở (từ lô số 9 đến lô số 17) tiếp giáp với đường ĐS7 (lộ giới 16m): giá đất cụ thể để thu tiền sử dụng đất ở tái định cư là **7.000.000 đồng/m²**.

- Đối với các lô đất ở (từ lô số 18 đến lô số 22) tiếp giáp với đường ĐS2 (lộ giới 12m): giá đất cụ thể để thu tiền sử dụng đất ở tái định cư là **5.500.000 đồng/m²**.

2. Giá đất ở cụ thể (theo thị trường) để thu tiền sử dụng đất

a) Khu dân cư phía Đông chợ Dinh, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn:

- Đối với các lô đất ở (từ lô số 8 đến lô số 19) tiếp giáp với đường ĐS5 (lộ giới 14m) thuộc khu A4: giá đất ở theo giá thị trường để thu tiền sử dụng đất là **12.000.000 đồng/m²**.

b) Khu dân cư phía Tây đường Trần Nhân Tông, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn:

- Đối với các lô đất ở (từ lô số 9 đến lô số 17) tiếp giáp với đường ĐS7 (lộ giới 16m): giá đất ở theo giá thị trường để thu tiền sử dụng đất là **14.000.000 đồng/m²**.

- Đối với các lô đất ở (từ lô số 18 đến lô số 22) tiếp giáp với đường ĐS2 (lộ giới 12m): giá đất cụ thể để thu tiền sử dụng đất ở tái định cư là **12.000.000 đồng/m²**.

3. Đối với các lô đất góc thuộc các tuyến đường tại các Khu dân cư nêu trên: Áp dụng mức giá đất của đường có mức giá cao hơn và nhân thêm hệ số 1,2.

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tư pháp, Xây dựng;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K16

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tự Công Hoàng

